

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 29/TTr-STP ngày 31 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành; TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn và thực hiện việc giải quyết TTHC đảm bảo đúng Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiểm soát việc chấp hành Quy trình nội bộ, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất xử lý trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm quy trình nội bộ theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC để thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp không được điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: Các PCVP, NC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sâm

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình:

- Khi tiếp nhận hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận thì thực hiện tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh);

+ Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện tiếp nhận, cần hoàn thiện hồ sơ thì ban hành Phiếu hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh);

+ Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì ban hành Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và kèm theo hồ sơ của công dân (trong quy trình viết gọn là “Hồ sơ”).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu 04).

- Xử lý việc dừng giải quyết hồ sơ:

+ Trường hợp giải quyết TTHC quá thời hạn quy định: Ban hành Thông báo xin lỗi và hẹn trả kết quả (Mẫu số 06- Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

+ Trường hợp hồ sơ còn thiếu thông tin, chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi chuyển đến (tại B4) phải ban hành Thông

báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ (*Mẫu số 07- Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh*); trừ trường hợp phát sinh bổ sung hồ sơ theo quy định pháp luật diễn ra sau B4.

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (*Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục hành chính hoặc ủy quyền cho cơ quan, đơn vị cấp dưới có thẩm quyền trực tiếp ký ban hành thông báo.

- *Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:*

- + Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.
- + Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.
- + Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.
- + Thông báo trả hồ sơ không giải quyết, viết tắt là: “Mẫu số 08”.
- + Thông báo xin lỗi và hẹn trả kết quả, viết tắt là “Mẫu số 06”
- + Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.
- + Thủ tục hành chính, viết tắt là TTHC.
- + Ủy ban nhân dân, viết tắt là UBND.
- + Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp, viết tắt là “Phòng HC&BTTP”.
- + Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, viết tắt là phần mềm Một cửa.
- + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, viết tắt là Trung tâm.

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

1. Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại

Thời gian giải quyết:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại;	Công chức Phòng HC&BTTP	10 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung

	- Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).			tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	03 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình để trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/ Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
<i>Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh</i>				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.

Trung tâm				
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc	Dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/ Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản <i>(có nêu rõ lý do)</i>	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày làm việc	Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/ Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Gửi Quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối <i>(có nêu rõ lý do)</i> cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả giải quyết cho công dân. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

2. Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Thời gian giải quyết: *Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ*

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	02 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam, dự

				thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét và trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam /Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do;	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn	- Ký Tờ trình để trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Ký	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương

bản	thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.			mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kèm dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam của Chủ tịch UBND tỉnh kèm dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh				

B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày	Dự thảo Quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam kèm dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản <i>(có nêu rõ lý do)</i>	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Gửi Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước	Văn thư	0,5 ngày	Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn

	ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả giải quyết cho công dân. - Lưu trữ hồ sơ.			bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam của Chủ tịch UBND tỉnh/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

3. Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài

Thời gian giải quyết:

-*Trong thời hạn 07 ngày* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

-*Trong thời hạn 03 ngày làm việc* kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài. - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết	Công chức Phòng HC&BTTP	04 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại

	thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).			cho Trung tâm trọng tài/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét và trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND ký Quyết định về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định về việc bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Gửi Quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả giải quyết cho công dân. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài/Văn bản từ chối quyết định bổ sung

				hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài của Chủ tịch UBND tỉnh/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
--	--	--	--	--

4. Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

a. Trường hợp thay đổi tên gọi, Trung tâm hòa giải thương mại

Thời gian giải quyết:

***Trong thời hạn 07 ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi.*

***Trong thời hạn 03 ngày làm việc** kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi. Người đề nghị thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ.*

*- **Trong thời hạn 15 ngày** kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. **Trong thời hạn 05 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị của Trung tâm, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.*

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3:	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành	Trưởng Phòng	04 giờ	- Mẫu số 01;

Phân công xử lý hồ sơ	chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	HC&BTTP		- Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	04 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ký Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại /Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại để trình Chủ tịch UBND ký Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại /Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ

	rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.			sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình Chủ tịch UBND tỉnh				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày làm việc	Dự thảo Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định ký Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do)	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.

	mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm. - Lưu trữ hồ sơ.			từ chối (có nêu rõ lý do).
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi tên gọi Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
Tiếp nhận và xử lý hồ sơ tại Sở Tư pháp sau khi có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi của Chủ tịch UBND tỉnh và Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp				
B13: Chờ tiếp nhận hồ sơ đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động	Trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực) Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đăng ký hoạt động. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị của Trung tâm, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm		Thời gian chờ tiếp nhận hồ sơ đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ	

B14: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B15: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	04 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B16: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B17: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm/dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B18: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo và Trình Lãnh đạo Sở ký Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm/ dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B19: Ký duyệt và	- Ký Dự thảo Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ.

chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	hòa giải thương mại/ Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.			- Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B20: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
B21: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản trả hồ sơ không giải quyết của Sở Tư pháp.

b) Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm. Người đề nghị thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Trung tâm bị từ chối cấp Giấy phép thành lập có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ thời điểm Trung tâm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập thì Giấy phép thành lập đã được cấp trước đây của Trung tâm không còn giá trị pháp lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở mới, Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy phép thành lập đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 112/2025/NĐ-CP.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Sở Tư pháp gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại cho Bộ Tư pháp.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số

	- Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.			hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	04 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	01ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả

	hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.			hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình Chủ tịch UBND tỉnh				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	02 giờ	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.

B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại; dự thảo Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định ký Quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại và Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại và Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại và Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm, gửi Thông báo cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm đến Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt trụ sở cũ. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư	02 giờ	Quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại và Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại và Giấy phép

				thành lập Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối của Chủ tịch UBND tỉnh/Văn bản trả hồ sơ không giải quyết của Sở Tư pháp.
<i>Tiếp nhận và xử lý hồ sơ tại Sở Tư pháp sau khi có Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh và Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp</i>				
B13: Chờ Trung tâm hòa giải gửi Giấy đề nghị đăng ký hoạt động	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại gửi giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm hòa giải thương mại đặt trụ sở hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hết thời hạn này, nếu Trung tâm hòa giải thương mại không đăng ký hoạt động thì Giấy phép thành lập không còn giá trị, trừ trường hợp có lý do chính đáng. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản		Thời gian chờ Trung tâm hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị đăng ký hoạt động không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ	
B14: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04.

	mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.			- Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B15: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	04 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B16: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B17: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	10 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B18: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo và Trình Lãnh đạo Sở ký Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	02 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).

B19: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B20: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại /Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; Gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại cho Bộ Tư pháp; Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
B21: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản trả hồ sơ không giải quyết của Sở Tư pháp.

5. Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Thời gian giải quyết:

-Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

-Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại	Công chức Phòng HC&BTTP	10 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Quyết định

	nước ngoài tại Việt Nam. - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).			cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam kèm dự thảo Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét và trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam kèm dự thảo Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	02 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; dự thảo Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam /Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).

B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình đề trình Chủ tịch UBND ký Quyết định cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam kèm dự thảo Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; dự thảo Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; dự thảo Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
<i>Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh</i>				
B8:	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông,	Trung tâm	0,5 ngày làm	- Hồ sơ.

Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý		việc	- Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam kèm Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định về việc cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày làm việc	Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Gửi Giấy phép thành lập chi	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng

	nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả giải quyết cho công dân. - Lưu trữ hồ sơ.			đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP¹

1. Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được cấp Giấy phép thành lập

Thời gian giải quyết: *Trong thời hạn 15 ngày*, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	04 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải	Công chức Phòng HC&BTTP	11 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, dự

¹ TTHC không sửa đổi quy trình nội bộ gồm: Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc.

	quyết (nêu rõ lý do).			thảo Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	02 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; Gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại cho Bộ Tư pháp. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ (Mẫu số 08).

B8: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
----------------------------------	---	----------------------------	-------------------------	--

2. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại

Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, dự thảo Giấy đăng ký hoạt

				động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét Dự thảo Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở Dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, dự thảo Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại kèm Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.

B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm/Gửi bản sao Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại cho Bộ Tư pháp; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ (Mẫu số 08).
B8: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

3. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định về việc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam;	Công chức Phòng HC&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định về việc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

	- Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).			hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Quyết định về việc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Quyết định về việc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định về việc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định về việc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi

	Nam/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.			nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ (Mẫu số 08).
B8: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

4. Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động

Thời gian giải quyết:

- **Trong thời hạn 07 ngày** kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm hòa giải thương mại, Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi Giấy phép thành lập.

- **Trong thời hạn 05 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu lực, Sở Tư pháp quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết	Công chức Phòng HC&BTTP	02 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về

	thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).			việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND ký Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7:	- Vào sổ văn bản, đóng dấu;	Văn thư Sở Tư	02 giờ	Tờ trình và dự thảo

Phát hành văn bản	- Gửi Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	pháp, Công chức Phòng HC&BTTP		quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày	Dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản từ	Văn thư	0,5 ngày	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải

	chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Lưu trữ hồ sơ.			thương mại/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
<i>Tiếp nhận và xử lý hồ sơ tại Sở Tư pháp sau khi có Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh</i>				
B12: Tiếp nhận hồ sơ từ UBND tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ từ UBND tỉnh và chuyển phòng chuyên môn xử lý	Văn thư, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp	04 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại.
B13: Xử lý hồ sơ	- Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại - Trình Lãnh đạo Sở Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	- Công chức Phòng HC&BTTP; - Trưởng Phòng HC&BTTP.	03 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.
B14: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.
B15: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại; Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại đến trung tâm.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của

	- Lưu trữ hồ sơ.			Trung tâm hòa giải thương mại của Sở Tư pháp đến Trung tâm.
B16: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại của Sở Tư pháp đến trung tâm.

5. Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập

Thời gian giải quyết: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	07 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự	- Xem xét dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ.

thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam /Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.			- Dự thảo Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định về việc cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ (Mẫu số 08).
B8: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. -Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

6. Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh

a. Trường hợp thay đổi về tên gọi, Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

- **Trong thời hạn 10 ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chấp thuận nội dung thay đổi; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- **Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày** văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Chi nhánh gửi đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Chi nhánh, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.

B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	03 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét Dự thảo tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; - Trình Lãnh đạo Sở Dự thảo tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam /Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở	- Ký tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban

phát hành văn bản	thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.			nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Tờ trình và dự thảo Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ (Mẫu số 08).
<i>Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh</i>				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày	Dự thảo văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).

B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản <i>(có nêu rõ lý do)</i>	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày	Văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối <i>(có nêu rõ lý do)</i> được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Gửi văn bản chấp thuận thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối <i>(có nêu rõ lý do)</i> cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả giải quyết cho công dân. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư	0,5 ngày	Văn bản chấp thuận thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối <i>(có nêu rõ lý do)</i> .
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Văn bản chấp thuận thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam/Văn bản từ chối chấp thuận thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại

				Việt Nam/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
Tiếp nhận và xử lý hồ sơ tại Sở Tư pháp sau khi có văn bản chấp thuận thay đổi tên gọi của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh và Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại gửi Giấy đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp				
B13: Chờ tiếp nhận hồ sơ đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động	Trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày văn bản chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực), Chi nhánh gửi đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đăng ký hoạt động hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Chi nhánh, Sở Tư pháp quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh		Thời gian chờ tiếp nhận hồ sơ đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ	
B14: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B15: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	04 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.

B16: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B17: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	03 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh /dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B18: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo và Trình Lãnh đạo Sở ký Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B19: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B20: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng	02 giờ	Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Thông báo trả hồ

	nhánh/Gửi Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	HC&BTTP		sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
B21: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Văn bản trả hồ sơ không giải quyết của Sở Tư pháp.

b. Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác:

Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh; gửi thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	02 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.

B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	01 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	01 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh, dự thảo Thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét Dự thảo tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh, dự thảo Thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ; - Trình Lãnh đạo Sở Dự thảo tờ trình và dự thảo Quyết định cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh, dự thảo Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ/Thông báo trả hồ sơ	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh, dự thảo Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).

	không giải quyết có nêu rõ lý do.			
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh, dự thảo Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh/ Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	01 giờ	Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh, dự thảo Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ (Mẫu số 08).
Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh				

B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	02 giờ	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh kèm Giấy phép thành lập chi nhánh dự thảo Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Giấy phép thành lập Chi nhánh; Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ// Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Gửi Giấy phép thành lập Chi nhánh/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả giải quyết cho công dân, gửi Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp nơi Chi	Văn thư	02 giờ	Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn bản Thông báo cấp Giấy phép thành lập chi nhánh cho Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ (biết)/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).

	nhánh đặt trụ sở cũ biết. - Lưu trữ hồ sơ.			
B12: Trả kết quả	- Số hóa kết quả giải quyết; - Thu lại Giấy phép thành lập chi nhánh (đã được cấp trước đây); - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Giấy phép thành lập Chi nhánh/Văn bản từ chối chấp Giấy phép thành lập Chi nhánh/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.

Ghi chú: Kể từ thời điểm Chi nhánh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới cấp Giấy phép thành lập thì Giấy phép thành lập của Chi nhánh đã được cấp trước đây không còn giá trị pháp lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo cấp Giấy phép thành lập cho Chi nhánh của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Chi nhánh đặt trụ sở mới, Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định hủy Giấy phép thành lập đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở cũ ra quyết định hủy Giấy đăng ký hoạt động đã cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

7. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài

Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh, văn phòng đại diện, văn phòng đại diện.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Nhập dữ liệu thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa. - Thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận TTHC.	Cá nhân, Công chức tại Trung tâm	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Sở Tư pháp xử lý.	Công chức tại Trung tâm	01 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý hồ sơ.	Trưởng Phòng HC&BTTP	01 giờ	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ.
B4: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện; - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (nêu rõ lý do).	Công chức Phòng HC&BTTP	02 ngày làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi

				nhánh, văn phòng đại diện/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B5: Xem xét Dự thảo và trình Lãnh đạo Sở ký văn bản	- Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Trình Lãnh đạo Sở dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	03 giờ	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08).
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND ký Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Ký thông báo trả hồ sơ không giải quyết có nêu rõ lý do; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	02 giờ	- Mẫu số 04. - Hồ sơ. - Tờ trình và dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (Mẫu số 08) đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng	01 giờ	Tờ trình và dự thảo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thu hồi Giấy phép thành lập của chi

	diện kèm dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ về Trung tâm; - Lưu trữ hồ sơ.	HC&BTTP		nhánh, văn phòng đại diện kèm dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện /Thông báo trả hồ sơ không giải quyết kèm hồ sơ.
<i>Tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ liên thông trình UBND tỉnh</i>				
B8: Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm	Trung tâm nhận hồ sơ liên thông, luân chuyển về Văn phòng UBND tỉnh để xử lý	Trung tâm	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ. - Phiếu chuyển.
B9: Xử lý hồ sơ	Phòng Nội chính tham mưu, xử lý hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).
B10: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện. Trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản (có nêu rõ lý do)	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) được ký duyệt.
B11: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản. - Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do) cho Sở Tư pháp và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện/Văn bản từ chối (có nêu rõ lý do).

	- Lưu trữ hồ sơ.			
<i>Tiếp nhận và xử lý hồ sơ tại Sở Tư pháp sau khi có Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại của Chủ tịch UBND tỉnh</i>				
B12: Tiếp nhận hồ sơ từ UBND tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ từ UBND tỉnh và chuyển phòng chuyên môn xử lý	Văn thư, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp	02 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện.
B13: Xử lý hồ sơ	- Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh; - Trình Lãnh đạo Sở Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.	- Công chức Phòng HC&BTTP; - Trưởng Phòng HC&BTTP.	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.
B14: Ký duyệt và chuyển văn thư Sở phát hành văn bản	- Ký Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh; - Chuyển văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản.	Lãnh đạo Sở	02 giờ	Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.
B15: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện; Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh đến Trung tâm. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư Sở Tư pháp, Công chức Phòng HC&BTTP	02 giờ	Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của Sở Tư pháp đến Trung tâm.
B16:	- Số hóa kết quả giải quyết;	Công chức tại	Trong giờ	- Mẫu số 01;

Trả kết quả	- Thu hồi Giấy đăng ký hoạt của chi nhánh; - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa.	Trung tâm	hành chính	- Mẫu số 04. - Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của Sở Tư pháp đến Trung tâm.
--------------------	---	-----------	------------	--
